

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH K**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2025/HS-ST

Ngày: 12/03/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K - TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ry Thị Mỹ Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Duy Cảnh và bà Trần Thị Hoa Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên tòa: Ông Mạc Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 2 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Thoại V (Tên gọi khác: không), sinh ngày 31/10/1986, tại K. Nơi cư trú: Hẻm 166/2 Nơ Trang Long, phường Trường Ch, thành phố K; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th (sinh năm: 1955) và bà Ngô Thị Chúc Q (đã chết); bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 04 chị em; Chị lớn nhất sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn Th, sinh năm 1955 (có mặt)

2. Bà Ngô Thị Chúc Q, sinh năm 1953 (đã chết);

Địa chỉ: Hẻm 166/2 Nơ Trang Long, phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh K.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Ngô Thị Chúc Q:

- Ông Lê Văn Th, sinh năm 1955 (có mặt)

- Chị Lê Thị Hạnh Ng, sinh năm 1983 (có mặt)

- Chị Lê Thị Trúc Ch, sinh năm 1989 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Hẻm 166/2 Nơ Trang Long, phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh K.

- Chị Lê Thị Thảo L, sinh năm 1980 (có mặt)

Địa chỉ: Số 04 Yết Kiêu, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00' ngày 27/10/2024, bị cáo Lê Thoại V đi bộ một mình về nhà mình tại hẻm 166/2 Nơ Trang Long, phường Trường Ch, thành phố K. Khi đến đoạn đường Bà Triệu + Hai Bà Trưng, phường Quang Trung, thành phố K thì gặp một người đàn ông tên Phong (không rõ nhân thân lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội, biết Phong bán ma túy nên V hỏi mua ma túy của Phong với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) thì Phong đồng ý bán. V đưa tiền cho Phong rồi Phong đưa lại cho V 01 (Một) gói ma túy. V cầm gói ma túy vừa mua được đem về nhà tại hẻm 166/2 Nơ Trang Long, phường Trường Ch, thành phố K của ông Lê Văn Th là chủ sở hữu để cất giấu trong phòng ngủ và lấy một ít ma túy ra sử dụng. Đến khoảng 18h15' ngày 29/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố K tiến hành kiểm tra hành chính nhà V tại hẻm 166/2 Nơ Trang Long, phường Trường Ch, thành phố K. Qua kiểm tra, phát hiện trên giường ngủ của V quản lý, sử dụng có 03 (Ba) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có chứa chất tinh thể màu xám đục; 01 (Một) bì ni lông hàn kín có chứa chất tinh thể màu trắng bên trong. Cơ quan CSĐT Công an thành phố K đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 427/KL-KTHS ngày 04/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K kết luận:

- Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1.1; M1.2; M1.3) được niêm phong trong phong bì ký hiệu "MT1" gửi giám định là **ma túy**, có khối lượng là **1,793 gam** (*Một phẩy bảy chín ba*), là loại **Methamphetamine**.

- Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong trong phong bì ký hiệu "MT2" gửi giám định là **ma túy**, có khối lượng là **2,790 gam** (*Hai phẩy bảy chín không*), là loại **Methamphetamine**.

Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine là 4,583 gam (*Bốn phẩy năm tám ba*).

* Cáo trạng số 27/CT- VKSTPKT ngày 11/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Lê Thoại V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K giữ Ng quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thoại V. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Thoại V từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (29/10/2024).

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: **4,533 gam** (*Bốn phẩy năm ba*) **Methamphetamine** (Số ma túy còn lại sau giám định); 04 (Bốn) bì ni lông; 03 (Ba) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu có bầu hờ; 01 (Một) bì ni lông; 02 (Hai) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có in nội dung “CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 427/KL-KTHS”; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 (Một) quẹt ga (Đã qua sử dụng).

Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào khoảng 16h00’ ngày 27/10/2024, Lê Thoại V trên đường đi làm về gặp người đàn ông tên Phong (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội biết Phong có bán ma túy nên V nảy sinh ý định mua ma túy với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) của Phong về sử dụng. Đến khoảng 18h15’ ngày 29/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố K tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Lê Thoại V, phát hiện bắt quả tang V có hành vi cất giấu bất hợp pháp 01 (Một) gói ma túy cùng 03 (Ba) bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có chứa ma túy, loại **Methamphetamine** với tổng khối lượng **4,583 gam** (*Bốn phẩy năm tám ba*) nhằm mục đích sử dụng tại hẻm 166/2 Nơ Trang Long – P. Trường Ch – TP. K.

Hành vi của bị cáo Lê Thoại V đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật phòng chống ma túy mà còn là Ng nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh để răn đe và phòng

ngừa chung đối với loại tội phạm này ngày càng gia tăng trên địa bàn thành phố K như hiện nay.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên “Phong” (không rõ nhân thân lai lịch) là người bán ma túy cho Lê Thoại V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Ngày 29/10/2024 tại Công an phường Trường Ch – thành phố K đã tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy đối với Lê Thoại V cho kết quả Dương tính với chất ma túy trong cơ thể (nhóm Methamphetamine). Hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Lê Thoại V đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000237/QĐ-XPHC ngày 15/01/2025 đối với Lê Thoại V với số tiền 1.500.000đ là phù hợp.

Đối với ông Lê Văn Th là chủ sở hữu ngôi nhà tại hẻm 166/2 Nơ Trang Long, phường Trường Ch, thành phố K. Quá trình Lê Thoại V mua ma túy rồi đem về cất giấu ở trong phòng ngủ của V thì ông Th không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố K không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Lê Văn Th là phù hợp.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ:

+ **4,533 gam (Bốn phẩy năm ba ba) Methamphetaïne** (Số ma túy còn lại sau giám định); 04 (Bốn) bì ni lông; 03 (Ba) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu có bầu hở; 01 (Một) bì ni lông; 02 (Hai) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có in nội dung “**CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 427/KL-KTHS**”; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K**” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán.

+ 01 (Một) quẹt ga (Đã qua sử dụng).

Xét thấy, toàn bộ số ma túy là chất cấm lưu hành và các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thoại V** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thoại V 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ **4,533 gam** (*Bốn phẩy năm ba ba*) **Methamphetamine** (Số ma túy còn lại sau giám định); 04 (Bốn) bì ni lông; 03 (Ba) ống thủy tinh được uốn cong, một đầu có bầu hở; 01 (Một) bì ni lông; 02 (Hai) phong bì đựng mẫu vật gửi giám định. Tất cả được được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có in nội dung “**CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 427/KL-KTHS**”; mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “***PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH K**” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán;

+ 01 (Một) quẹt ga (Đã qua sử dụng).

(*Tình trạng Vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố K với Cơ quan thi hành án dân sự thành phố K lập vào ngày 25/02/2025*)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thoại V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/3/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND TP. K;
- Công an T. K;
- Sở Tư pháp tỉnh K;
- Chi cục THA DS TP. K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ry Thị Mỹ Hoàng